

Số: 952 /CV-ĐHCNGTVT

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2018

V/v: các chương trình đào tạo, bồi dưỡng  
nghiệp vụ, cập nhật kiến thức, chính sách mới.

Kính gửi: .....

.....

- P. TH

Trường Đại học Công nghệ Giao thông vận tải trực thuộc Bộ Giao thông vận tải. Thực hiện Quyết định số 208/QĐ-TTg, ngày 03/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch phát triển Trường Đại học Công nghệ GTVT trở thành trường đại học trọng điểm quốc gia vào năm 2020 và trường đại học đẳng cấp khu vực, thế giới trong giai đoạn 2020-2030. Nhà trường có nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực phục vụ ngành GTVT và các ngành kinh tế quốc dân. Hiện nay, Nhà trường đang đào tạo trình độ thạc sỹ (10 chuyên ngành); đại học, cao đẳng (28 chuyên ngành) và gần 60 chương trình đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn cấp giấy chứng nhận, chứng chỉ theo quy định.

Nhà trường có nhiều công trình nghiên cứu Khoa học công nghệ cấp Nhà nước, cấp Bộ ngành và địa phương về các lĩnh vực phục vụ phát triển ngành GTVT và các ngành kinh tế quốc dân được đánh giá cao. Trong hợp quốc tế, Nhà trường có mối quan hệ chặt chẽ với nhiều nước trên thế giới trong đào tạo và nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Anh, Cộng hòa Pháp, Ấn Độ, Trung Quốc, các nước trong khối ASEAN. Đặc biệt, Nhà trường là đầu mối hợp tác với Hiệp hội 113 Viện Đại học Công nghệ của Cộng hòa Pháp, thời gian tới hai bên triển khai thành lập Viện Đại học Công nghệ Việt - Pháp tại cơ sở Vĩnh Phúc của Nhà trường.

Các chương trình đào tạo hiện nay của Nhà trường, bao gồm:

1. **Đại học (28 chuyên ngành):** thuộc khối ngành Xây dựng công trình giao thông; khối ngành Xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp; khối ngành Khai thác vận tải (sắt, bộ); chuyên ngành Kỹ thuật môi trường; Hệ thống thông tin; Điện tử-viễn thông; Mạng máy tính & truyền thông dữ liệu; Công nghệ thông tin; Công nghệ kỹ thuật cơ khí; Công nghệ kỹ thuật ô tô; Công nghệ lý thuật Cơ điện tử; Logistics; Kinh tế xây dựng; Kế toán; Tài chính ngân hàng; Quản trị kinh doanh, Quản lý Nhà nước; Thương mại điện tử; ...

2. **Sau đại học (10 chuyên ngành):** Công nghệ kỹ thuật xây dựng đường ô tô; Công nghệ kỹ thuật xây dựng cầu - hầm; Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Công nghệ kỹ thuật ô tô; Công nghệ kỹ thuật xây dựng công trình thủy; Quản trị doanh nghiệp; Kế toán doanh nghiệp; Tổ chức và quản lý vận tải; Quản lý xây dựng; Quản lý kinh tế.



3. **Đại học liên thông, vừa làm vừa học (9 chuyên ngành):** Công nghệ kỹ thuật xây dựng cầu đường bộ; Công nghệ kỹ thuật ô tô; Kế toán doanh nghiệp; Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Quản trị kinh doanh; Khai thác vận tải Đường sắt; Khai thác vận tải Đường bộ; Điện tử viễn thông; Kinh tế xây dựng.

4. **Bằng đại học thứ hai (văn bằng hai, 6 chuyên ngành):** Công nghệ kỹ thuật giao thông; Công nghệ kỹ thuật ô tô; Kế toán doanh nghiệp; Quản trị kinh doanh; Công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; Kinh tế xây dựng.

5. **Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn (với gần 60 chương trình đào tạo):** theo Phụ lục đính kèm, đã đáp ứng hiệu quả cho các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp theo nhu cầu xã hội và người học, đến nay Nhà trường đã đào tạo nhiều lĩnh vực cho các đơn vị: Cục Quản trị - Văn Phòng Chính phủ; Ban Quản lý Quảng trường Ba Đình (*Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh*); Cục quản lý xây dựng và chất lượng công trình giao thông (Bộ GTVT); Cục Đường thủy nội địa Việt Nam; Sở Giao thông vận tải Hà Nội; Thanh tra GTVT các Sở Giao thông vận tải (*khu vực phía Bắc*); Cục Đường Sắt Việt Nam; Cục Đường thủy Nội địa; Tổng cục Đường bộ Việt Nam; Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (*Vietnam Post*); Tổng Công ty vận tải Hà Nội (*TRANSERCO*); Tổng công ty đường Cao tốc Việt Nam (VEC); Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam (VECs); Tổng Công ty Phát triển hạ tầng và Đầu tư tài chính Việt Nam (VIDIFI); Công ty Cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam, Công ty Cổ phần Đầu tư BOT Hà Nội - Bắc Giang; Công ty Cổ phần BOT 38; Công ty TNHH MTV Vận hành và Bảo trì đường Cao tốc Việt Nam (VEC O&M); Công ty CP Đầu tư hạ tầng (FCC); Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị Hà Nội (*UBND thành phố Hà Nội*); ....

Trường Đại học Công nghệ GTVT mong nhận được sự hợp tác hiệu quả từ quý đối tác về các chương trình đào tạo. Đầu mối tiếp nhận thông tin hợp tác:

- Hệ ngắn hạn và Sau đại học: Mr. Toàn 0913.095098 - toandq@utt.edu.vn.
- Hệ đại học, cao đẳng: Mrs. Du (024).38548718 - 0906.236366./.

Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Hiệu trưởng (để b/cáo);
- Lưu VT, ĐT, ĐTTC



**PGS.TS. Nguyễn Hoàng Long**



## PHỤ LỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Kèm theo Công văn số: /CV-ĐHGTVT ngày /4/2018 của Hiệu trưởng  
Trường Đại học Công nghệ GTVT)

### A. HỆ ĐÀO TẠO DÀI HẠN

TT	Tên các khối và ngành đào tạo	SDH	ĐH	ĐHLT, VHVL	Bảng 2
1	CNKT ô tô	x	x	x	x
2	CNKT Cơ khí	-	x	x	-
3	CNKT giao thông	x	x	x	x
4	CNKT Công trình xây dựng	x	x	x	x
5	Kinh tế xây dựng	-	x	x	x
6	Khai thác vận tải	-	x	x	-
7	Logistics	-	x	-	-
8	Quản trị kinh doanh	x	x	x	x
9	Kế toán doanh nghiệp	x	x	x	x
10	Công nghệ thông tin	-	x	-	-
11	Điện tử viễn thông	-	x	-	-

### B. HỆ ĐÀO TẠO NGẮN HẠN

TT	Tên chương trình đào tạo	Thời gian (tiết)
<b>I</b>	<b>CẤP CHỨNG CHỈ</b>	
1	Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình (QĐ của Bộ Xây dựng)	136
2	Thí nghiệm viên kiểm tra chất lượng CTGT (QĐ của Bộ GTVT)	90
3	Quản lý phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (QĐ của Bộ Xây dựng)	45
4	Đào tạo huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động (QĐ của Cục An toàn lao động, Bộ LĐTB&XH)	58 36
5	Đào tạo nghiệp vụ vận hành, điều khiển lái xe máy cơ giới chuyên dùng.	60
6	Đào tạo nghiệp vụ kỹ thuật công nghệ duy trì VSMT (QĐ Bộ LĐ-TB&XH)	60
7	Thẩm tra viên an toàn giao thông đường bộ (QĐ của Tổng cục ĐBVN)	56
8	Bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra cơ bản GTVT (QĐ của Bộ GTVT)	180
9	Bồi dưỡng Kế toán trưởng (QĐ của Bộ Tài chính)	192-288
10	Tin học cơ bản (ứng dụng CNTT theo QĐ của Bộ Thông tin và Truyền thông)	15 - 50
11	Bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp Giảng viên hạng II, III (QĐ Bộ GDĐT)	240
<b>II</b>	<b>CẤP CHỨNG NHẬN</b>	
<b>II.1</b>	<b>CÁC LĨNH VỰC NGÀNH CÔNG TRÌNH</b>	
12	Thí nghiệm kiểm soát chất lượng thi công mặt đường ô tô	30
13	Thí nghiệm kiểm soát chất lượng thi công nền đường ô tô	30
14	Thí nghiệm kiểm soát chất lượng thi công công trình cầu	30
15	Kỹ năng cơ bản sử dụng thiết bị trắc địa	40
16	Đào tạo BDNV sử dụng nâng cao thiết bị toàn đạc điện tử và phần mềm xử lý, biên tập địa hình	48
17	Đào tạo BDNV chỉ huy trưởng công trường	44
18	Đào tạo BDNV thu phí đường cao tốc	60
19	Đào tạo BDNV vận hành đường cao tốc	60
20	Đào tạo BDNV tuần đường trong quản lý đường bộ	45
21	Đào tạo BDNV gác chắn đường ngang	30
22	Đào tạo BDNV quản lý kỹ thuật xe buýt	30
23	Đào tạo BDNV kỹ năng lái xe an toàn và văn hóa giao thông	30
24	Đào tạo BDNV hạt trưởng trong quản lý đường bộ	93
25	Đào tạo BDNV duy tu, sửa chữa công trình giao thông, thủy lợi	42

TT	Tên chương trình đào tạo	Thời gian (tiết)
26	Đào tạo BDNV đấu thầu quản lý và bảo trì đường thủy nội địa	30
<b>II.2</b>	<b>NGHIỆP VỤ HÀNG KHÔNG</b>	
27	Đặt giữ chỗ và bán vé máy bay	1,5 tháng
28	Kế toán vé trong vận tải hàng không	1 tháng
29	Kiểm soát an ninh hàng không	3 tháng
30	Vận tải hàng hóa bằng đường hàng không	2 tháng
<b>II.3</b>	<b>NGHIỆP VỤ LOGISTICS</b>	
31	Logistics cơ bản	1/2 tháng
32	Logistics Hàng hải	1/2 tháng
33	Logistics Kho hàng và quản trị kho hàng	1/2 tháng
34	Logistics Xuất nhập khẩu hàng hóa	1/2 tháng
35	Logistics tiêu chuẩn quốc tế FIATA	8 tháng
36	Giao nhận vận tải hàng hóa quốc tế	1,5 tháng
<b>II.4</b>	<b>TIN HỌC VĂN PHÒNG</b>	
37	Microsoft Word	15
38	Microsoft Excel	
39	Microsoft PowerPoint	
<b>II.5</b>	<b>PHẦN MỀM ỨNG DỤNG NGÀNH CÔNG TRÌNH</b>	
40	AutoCAD (vẽ kỹ thuật)	30
41	Geo-Slope/W (địa kỹ thuật)	30
41	Geo-Seep/W (địa kỹ thuật)	30
43	Plaxis (địa kỹ thuật)	30
44	Sigma (địa kỹ thuật)	30
45	Sap2000 (phân tích kết cấu)	30
46	Midas/Civil; CsiBridge; ... (phân tích kết cấu)	30
47	Nova - TDN; ADS Civil; VNRoad; ... (thiết kế đường)	30
48	Eta; G8; Acitt; HitoSoft; GXD; ... (lập dự toán công trình)	30
49	MS Project (quản lý và lập tiến độ dự án)	15
<b>III</b>	<b>CÁC CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP VÀ LIÊN KẾT ĐÀO TẠO</b>	
<b>A</b>	<b>Phối hợp với Trường Cán bộ quản lý GTVT</b>	
50	Bồi dưỡng ngạch chuyên viên	Căn cứ theo lịch học
51	Bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính	
52	Đào tạo, bồi dưỡng lãnh đạo cấp Phòng	
53	Trung cấp Lý luận chính trị - Hành chính	
<b>B</b>	<b>Phối hợp với Học viện Hàng không Việt Nam</b>	
54	Quản trị kinh doanh hàng không	4 năm
55	Quản lý hoạt động bay	2,5 - 03 năm
56	Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	4,5 năm

(gồm 56 chương trình đào tạo)./.

- (1) PHÂN HIỆU HÀ NỘI: P101-102 nhà H3, số 54 Triều Khúc - Thanh Xuân - Tp.Hà Nội; Điện thoại (024).38548718 - 0913.095098 TS. Đinh Quang Toàn - toandq@utt.edu.vn.
- (2) CƠ SỞ ĐÀO TẠO VĨNH PHÚC: số 278 đường Lam Sơn, P.Đông Tâm, Tp. Vĩnh Yên, Tỉnh Vĩnh Phúc; Điện thoại (0211).3712296 - 0918.568006 ThS. Trần Thị Thu Hà.
- (3) CƠ SỞ ĐÀO TẠO THÁI NGUYÊN: Nhà Hiệu bộ Km6 - QL3, phường Tân Thịnh, Tp. Thái Nguyên; Điện thoại: (0280).3856545 - 0912.454936 TS. Nguyễn Văn Tuấn.